TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AN NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 217/2023/QĐST-HNGĐ	*An Nhơn, ngày 17 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 179/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* chị Đoàn Thị H, sinh năm 1972; địa chỉ: số 42, đường Đ, khu vực N, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định.

- *Bị đơn:* anh Trần Ngọc N, sinh năm 1968; địa chỉ: số 42, đường Đ, khu vực N, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 59 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Đoàn Thị H và anh Trần Ngọc N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: chị Đoàn Thị H và anh Trần Ngọc N xác định có 02 con chung là Trần Văn T, sinh ngày 02/3/1990 và Trần Thành L, sinh ngày 02/6/1995, hiện đã thành niên và có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.3. Về tài sản và nghĩa vụ chung về tài sản: chị Đoàn Thị H và anh Trần Ngọc

N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí sơ thẩm: chị Đoàn Thị H tự nguyện chịu 150.000(một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân, được trừ vào 300.000(ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001851 ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Nhơn. Còn hoàn trả cho chị Đoàn Thị H 150.000(một trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- Chị cục THADS thị xã An Nhơn;
- VKSND thị xã An Nhơn;
- UBND xã H
(ĐKKH số: 87, ngày 07/10/2005);
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ái Phượng